

một số khu vực miền núi. Sau đó Liên bộ ban hành nghị định số 172-LB ngày 12-11-1956 điều chỉnh một số châu ở Khu Tự trị Thái—Mèo. Nay Liên bộ ban hành nghị định số 20-LB ngày 15-1-1957 điều chỉnh và bổ sung thêm một số huyện ở các khu khác.

Phụ cấp này định dựa trên mấy điểm: địa thế hiểm trở xa xôi, khí hậu xấu, hoàn cảnh sinh hoạt đắt đỏ, khó khăn gian khổ.

Theo tinh thần quyết nghị Hội đồng Chính phủ thì phụ cấp khu vực này chỉ áp dụng trong một phạm vi hẹp (Nghị định 650 của Thủ tướng phủ ngày 30-12-1955, điều 5: «Đối với những địa phương mà điều kiện sinh hoạt và hoàn cảnh công tác khó khăn (như một số châu thuộc Khu Tự trị Thái—Mèo) thi Bộ Lao động, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính sẽ quy định một khoản phụ cấp khu vực thích hợp»). Nay xét đề nghị của các địa phương và hoàn cảnh cán bộ, công nhân, nhân viên, Liên bộ đã đề nghị mở rộng hơn. Nhưng Liên bộ cũng nhận thấy việc quy định trên trong hoàn cảnh hiện tại, cũng còn có chỗ chưa hợp lý, chưa thật sát và cũng chỉ mới đáp ứng được phần nào nhu cầu của cán bộ, công nhân, nhân viên ở miền núi.

Bộ cũng nhận thấy anh em còn nhiều khó khăn gian khổ; nhưng với hoàn cảnh kinh tế tài chính và chế độ lương bổng hiện tại chưa có thể giải quyết ngay được. Liên bộ sẽ nghiên cứu thêm để giải quyết dần những chỗ chưa hợp lý ấy.

Mong các Ủy ban nhân rõ tinh thần trên và giải thích cho cán bộ, công nhân, nhân viên.

T.L. Bộ trưởng Bộ Nội Vụ  
Phó Giám đốc Vụ Cán bộ  
VŨ-CÔNG-PHỤ

### BỘ Y TẾ

#### THÔNG TƯ số 2-BYT-TT ngày 17-1-1957 về việc nghiên cứu Đông y.

Theo nghị định số 333-BYT-ND ngày 12-4-1956 Bộ đã thành lập Phòng nghiên cứu Đông y trong Vụ chữa bệnh, nay Bộ ra thông tư này để quy định thêm các chi tiết và nội dung công tác:

#### I.— MỤC ĐÍCH Ý NGHĨA

Là nền y học dân tộc có từ lâu, Đông y đã có nhiều thành tích trong việc bảo vệ sức khỏe nhân dân, nhưng non một thế kỷ nay, đã bị ảnh hưởng Tây y lấn át, cho nên việc nghiên cứu Đông y đặt ra không những là làm cho Đông y phục hồi mà còn làm cho nó tiến lên trình độ khoa học để phối hợp với Tây y mà phục vụ nhân dân.

Tuy nó đang trong hoàn cảnh lu mờ, nhưng nó vẫn tiềm tàng khắp nơi và vẫn được nhân dân tin dùng, nhất là ở nông thôn, nhưng vì thiếu sự nghiên cứu hướng dẫn nên có tình trạng đồng bào đồ xô đến các tỉnh lỵ tìm thầy tìm thuốc. Việc nghiên cứu này sẽ giúp giải quyết một số khó khăn cho nhân dân và các cơ quan điều trị.

Vốn kinh nghiệm cổ truyền còn lại và những sản phẩm sẵn có trên đất nước ta là một đảm bảo cho việc nghiên cứu thành công. Việc nghiên cứu Đông y của Trung Quốc đang tiến hành rộng rãi và đã thu được những kết quả tốt càng làm cho ta thêm phấn khởi và tin tưởng.

#### II.— NỘI DUNG

Gọi là Đông y, cụ thể có Trung y và Nam y kết hợp. Nội dung nghiên cứu có các mặt:

- 1.— Phương pháp và kinh nghiệm định bệnh,
- 2.— Phương pháp và kinh nghiệm chữa bệnh,
- 3.— Dược tính (nội dung dược tính bảo tồn sự khảo cứu dược liệu).
- 4.— Khoa châm cứu, xông, hơ, dán, thoa, nấu, sủa chữa sai gãy xương.
- 5.— Vấn đề phòng bệnh và bồi dưỡng sức lao động theo phương pháp Đông y (chú ý hướng dẫn cách dùng thực phẩm sẵn có, có lợi cho cơ thể để đủ sức chống nguy hiểm bệnh).

#### III.— PHƯƠNG CHÂM

Quá trình nghiên cứu sẽ dựa vào tập thể, dùng thực tiễn đối chiếu với Tây y, trên cơ sở xác nhận cái cũ mà phát triển thành cái mới. Vận dụng thí điểm trước để rút kinh nghiệm.

Hướng nghiên cứu sẽ đi vào từng khoa nội thương hay ngoại thương và đi vào từng loại với sự tập trung lực lượng để đạt kết quả từng bước, có trọng tâm.

(Tập trung lực lượng có nghĩa là vận dụng các cơ sở cùng nghiên cứu một vấn đề, tránh nghiên cứu nhiều vấn đề một lúc).

Riêng về vấn đề được tinh cần chú trọng đến dược liệu trong nước và các nước lân cận để tiến lên có những sản phẩm dồi dào và phù hợp với cơ thể người bản địa.

#### IV.— NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Phòng nghiên cứu Đông y bước đầu thành lập có nhiệm vụ giúp Bộ:

- Xây dựng và cử các vị lương y vào cơ sở Đông y ở các cơ quan điều trị, và hướng dẫn các cơ sở đó tiến hành công tác.

- Sưu tầm tài liệu, trích, dịch, phô biến cho cơ sở nghiên cứu hoặc ngoài nhân dân.
  - Tham gia hướng dẫn ở các lớp đào tạo cán bộ chuyên môn khi có ý kiến của Bộ.
  - Nghiên cứu các đơn thuốc các nơi gửi đến để rút kinh nghiệm hoặc bồi dưỡng kinh nghiệm đồng thời hướng dẫn cách dùng các đơn thuốc.
  - Liên lạc mật thiết với các tổ chức nghiên cứu Đông y của nhân dân.
  - Giúp đỡ chẩn trị một số bệnh cho cán bộ hoặc nhân dân.
  - Nghiên cứu việc khuyến khích những thày thuốc Bắc, thuốc Nam, thày giác v.v... có kinh nghiệm tốt hoặc có những môn già truyền hiệu nghiệm để phát huy và lãnh đạo họ vào con đường phục vụ nhân dân đúng đắn.
  - Nghiên cứu và góp ý kiến vào việc thành lập các hội Đông y.
  - Nghiên cứu cách gây giống thuốc, cách khuyến khích những người lâu nay thường chú ý đến việc giống các cây thuốc.
  - Nghiên cứu và theo dõi và lãnh đạo các nhà bào chế cao, đơn, hoàn, tán và các nhà bán thuốc.
  - Nghiên cứu cách thành lập các đơn vị nghiên cứu Đông y ở các tỉnh.
- Sự tiến hành sẽ tùy tình hình tổ chức và khả năng hiện tại để đặt chương trình cho sát. Chương trình sẽ do Vụ chữa bệnh thông qua và trình Bộ duyệt.

## V.— TỔ CHỨC

### Tại Bộ:

Phòng nghiên cứu Đông y là một bộ phận của Vụ chữa bệnh do một trưởng và một phó phòng phụ trách gồm có :

- 1) Tiểu ban sưu tầm nghiên cứu, chẩn, trị, theo dõi thực nghiệm về y bệnh lý.
- 2) Tiểu ban sưu tầm nghiên cứu dược liệu.
- 3) Tổ văn thư phụ trách kế toán, giấy tờ, đánh máy, tiếp khách, lưu trữ hồ sơ, quản lý tủ sách và tài liệu, liên lạc công văn.

Trưởng phó phòng sẽ phân công nhau phụ trách các tiểu ban.

### Tại các cơ quan điều trị:

Phòng Đông y là một bộ phận trực thuộc Ban Giám đốc Bệnh viện, do một trưởng phòng phụ trách, gồm có lương y, một hoặc hai y, được tá và nếu cần có y công giúp việc. (Việc bổ tri phòng Đông y ở các cơ quan điều trị sẽ tùy theo sự cần thiết sau khi đã có ý kiến của Bộ và cơ quan sở quan).

Hà-nội, ngày 17 tháng 1 năm 1957

Bộ trưởng Bộ Y tế

Bác sĩ HOÀNG-TÍCH-TRÍ

096-21176